

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc ban hành Quy chế thực hiện dân chủ cơ sở**  
**tại Cơ quan Hội Thống kê tỉnh Phú Thọ**

**BAN THƯỜNG VỤ HỘI THỐNG KÊ TỈNH PHÚ THỌ**

Căn cứ Quyết định số 2347/QĐ-UBND ngày 28/9/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ về việc cho phép thành lập Hội Thống kê tỉnh Phú Thọ;

Căn cứ Quyết định số 2688/QĐ-UBND ngày 05/11/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ về việc phê duyệt Điều lệ Hội Thống kê tỉnh Phú Thọ;

Căn cứ Bộ luật lao động năm 2012;

Căn cứ Nghị định 60/2013/NĐ-CP ngày 19/6/2013 của Chính phủ quy định chi tiết khoản 3 điều 63 của Bộ luật Lao động 2012 về thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc;

Xét đề nghị của Thư ký - Chánh Văn phòng Hội Thống kê tỉnh Phú Thọ,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế thực hiện dân chủ tại Cơ quan Hội Thống kê tỉnh Phú Thọ”.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thực hiện từ ngày ký.

**Điều 3.** Thủ trưởng Cơ quan Hội Thống kê tỉnh Phú Thọ, Thư ký - Chánh Văn phòng Hội, các Thủ trưởng và tập thể người lao động thuộc Cơ quan Hội Thống kê tỉnh Phú Thọ có trách nhiệm thực hiện Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3 (đề t/h);
- Lưu: VT.

TM. BAN THƯỜNG VỤ  
CHỦ TỊCH



Nguyễn Huy Lương

## **QUY CHẾ DÂN CHỦ Ở CƠ SỞ TẠI NƠI LÀM VIỆC**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 07/QĐ-BTV ngày 26 tháng 11 năm 2015  
của Ban Thường vụ Hội Thống kê tỉnh Phú Thọ)*

### **Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng**

1. Quy chế này quy định nội dung quy chế dân chủ ở cơ sở và hình thức thực hiện dân chủ tại Cơ quan Hội Thống kê tỉnh Phú Thọ (sau đây viết gọn là Cơ quan).

2. Đối tượng áp dụng Quy chế này là Thủ trưởng Cơ quan; Ban chấp hành Công đoàn Cơ quan; người lao động làm việc theo hợp đồng lao động tại Cơ quan.

#### **Điều 2. Quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc**

1. Quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc là những quy định quyền và trách nhiệm của người lao động, Thủ trưởng Cơ quan, Ban chấp hành Công đoàn về các nội dung người lao động được biết, được tham gia ý kiến, được quyết định, được kiểm tra, giám sát và các hình thức thực hiện dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc.

2. Quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc được thực hiện thông qua hình thức đối thoại tại nơi làm việc, Hội nghị người lao động và các hình thức thực hiện dân chủ khác.

#### **Điều 3. Nguyên tắc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở tại nơi làm việc**

1. Thủ trưởng Cơ quan phải tôn trọng, bảo đảm các quyền dân chủ của người lao động tại nơi làm việc; quyền dân chủ được thực hiện trong khuôn khổ pháp luật thông qua quy chế dân chủ của Cơ quan.

2. Cơ quan xây dựng và thực hiện công khai, minh bạch quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc nhằm bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động, Thủ trưởng Cơ quan và Nhà nước.

#### **Điều 4. Những hành vi cấm khi thực hiện dân chủ tại nơi làm việc**

1. Thực hiện trái các quy định của pháp luật.

2. Xâm phạm an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội, xâm phạm lợi ích của Nhà nước.

3. Xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp của người sử dụng lao động và người lao động.

4. Trù dập, phân biệt đối xử với người tham gia đối thoại, người khiếu nại, tố cáo.

## **Chương II**

### **NỘI DUNG QUY CHẾ DÂN CHỦ Ở CƠ SỞ TẠI NƠI LÀM VIỆC**

**Điều 5. Những nội dung Thủ trưởng Cơ quan phải công khai cho người lao động trong Cơ quan được biết và hình thức công khai**

#### **1. Nội dung phải công khai**

- Phương hướng, kế hoạch hoạt động, kế hoạch đầu tư từng năm của Cơ quan, của từng đơn vị thành viên, của phòng, ban, bộ phận, tổ, đội; các chủ trương lớn về thay đổi phương thức quản lý, hoạt động; tình hình thực hiện kế hoạch công tác, hoạt động tài chính, phân phối lợi nhuận, tiền lương, tiền thưởng của Cơ quan.

- Nội quy, quy chế, quy định của Cơ quan, của từng đơn vị thành viên, bao gồm: Quy chế tổ chức và hoạt động; quy chế tạo nguồn thu và quản lý, sử dụng kinh phí, tài sản công; Quy chế Thi đua, khen thưởng, kỷ luật;...

- Tình hình thực hiện các chế độ, chính sách hợp đồng, sử dụng lao động, trợ cấp thôi việc, trợ cấp mất việc làm, đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, tay nghề, tiền lương, tiền thưởng, khấu trừ tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp và bảo hiểm y tế cho người lao động.

- Việc trích lập và sử dụng quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi, các quỹ do người lao động đóng góp.

- Trích nộp kinh phí Công đoàn, đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp.

- Công khai tài chính hàng năm của Cơ quan về các nội dung liên quan đến người lao động.

- Điều lệ của Hội.

#### **2. Hình thức công khai**

- Thông báo thông qua Văn phòng, các ban, đơn vị pháp nhân thuộc Cơ quan (sau đây gọi chung là các tập thể nhỏ) theo từng quý.

- Thông báo thông qua bản tin nội bộ hoặc bằng văn bản, gửi đến từng người lao động theo từng tập thể nhỏ.

- Thông báo thông qua họp giao ban (định kỳ hàng tháng) và thông qua đối thoại giữa Thủ trưởng Cơ quan, Ban chấp hành công đoàn và người lao động.

- Niêm yết công khai ở những địa điểm thuận lợi tại Cơ quan.

- Thông báo qua Ban chấp hành công đoàn (3 tháng 1 lần).

- Thông báo tại Hội nghị người lao động hàng năm.

**Điều 6. Những nội dung, hình thức người lao động được tham gia ý kiến**

## **1. Nội dung người lao động tham gia ý kiến**

- Việc xây dựng hoặc sửa đổi, bổ sung nội quy, quy chế, quy định phải công khai tại Cơ quan.
- Các giải pháp tiết kiệm chi phí, nâng cao năng suất lao động, an toàn lao động, bảo vệ môi trường và phòng chống cháy nổ, cải thiện điều kiện làm việc, sắp xếp bố trí lao động.
- Nghị quyết hội nghị người lao động.
- Quy trình, thủ tục giải quyết tranh chấp lao động, xử lý kỷ luật lao động và trách nhiệm vật chất.
- Các nội dung khác liên quan đến quyền và nghĩa vụ của người lao động .

## **2. Hình thức người lao động tham gia ý kiến**

- Chủ yếu thông qua Hội nghị người lao động, hội nghị triển khai công tác tại các tập thể nhỏ và Hội nghị người lao động toàn Cơ quan.
- Lấy ý kiến trực tiếp người lao động, do Thủ trưởng Cơ quan hoặc công đoàn thực hiện.
- Tham gia ý kiến tại các cuộc họp, hội nghị trong Cơ quan.

## **Điều 7. Những nội dung và hình thức người lao động quyết định**

### **1. Nội dung người lao động quyết định**

- Ký kết hợp đồng lao động, thực hiện hợp đồng lao động, sửa đổi, bổ sung, chấm dứt hợp đồng lao động theo quy định của pháp luật.
- Thông qua nghị quyết hội nghị người lao động.
- Các nội dung khác theo quy định của pháp luật.

### **2. Hình thức người lao động quyết định**

- Đối với hợp đồng lao động, người lao động tự quyết định những nội dung thỏa thuận bằng văn bản.
- Thông qua Nghị quyết bằng biểu quyết tại Hội nghị người lao động.
- Biểu quyết tại các cuộc họp, hội nghị trong Cơ quan.

## **Điều 8. Những nội dung và hình thức người lao động kiểm tra, giám sát**

### **1. Nội dung người lao động kiểm tra, giám sát**

- Thực hiện kế hoạch hoạt động, công tác của Cơ quan và của từng tập thể nhỏ.
- Thực hiện hợp đồng lao động và các chế độ, chính sách đối với người lao động theo quy định của pháp luật.
- Thực hiện các nội quy, quy chế, điều lệ của Hội, của Cơ quan.
- Trích lập và sử dụng quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi, các quỹ do người lao động đóng góp.
- Trích nộp kinh phí Công đoàn, đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp.

- Tình hình thi đua, khen thưởng, kỷ luật hàng năm; kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo và tranh chấp lao động.

## **2. Hình thức người lao động kiểm tra, giám sát**

Thông qua tổ chức công đoàn Cơ quan hoặc qua việc phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật.

### **Chương III HÌNH THỨC THỰC HIỆN DÂN CHỦ TẠI NƠI LÀM VIỆC**

#### **Điều 9. Tổ chức đối thoại tại nơi làm việc**

Là việc trao đổi trực tiếp giữa Thủ trưởng Cơ quan với người lao động hoặc giữa Ban chấp hành Công đoàn với Thủ trưởng Cơ quan nhằm chia sẻ thông tin, tăng cường sự hiểu biết giữa Thủ trưởng Cơ quan và người lao động ngay tại nơi làm việc của Cơ quan.

#### **Điều 10. Tổ chức Hội nghị người lao động**

Là cuộc họp có tổ chức do Thủ trưởng Cơ quan chủ trì tổ chức hàng năm có sự tham gia của người lao động và Ban chấp hành Công đoàn Cơ quan nhằm trao đổi thông tin và thực hiện các quyền dân chủ cho người lao động.

#### **Điều 11. Các hình thức thực hiện dân chủ khác**

Thông qua các hình thức đã được quy định trong quy chế này, cụ thể là: Hình thức công khai (khoản 2 điều 5); người lao động tham gia ý kiến (khoản 2 điều 6), người lao động quyết định (khoản 2 điều 7), người lao động kiểm tra, giám sát (khoản 2 điều 8).

### **Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 12.** Thủ trưởng Cơ quan có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Ban chấp hành Công đoàn Cơ quan tổ chức thực hiện tốt Quy chế này.

**Điều 13.** Thủ trưởng Cơ quan, Ban Chấp hành Công đoàn Cơ quan, Thủ trưởng tập thể nhỏ thuộc Cơ quan và người lao động trong Cơ quan có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quy chế này./.